

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Môn thi: *Lập trình .NET*
Trình độ đào tạo: *Đại học*
Hình thức thi: *Trên máy tính*
Thời gian thi: *90 phút*

MÃ ĐỀ: 16725

Chuẩn bị:

- Sử dụng SQL Server, chạy script đã cho để tạo csdl **QLBenhNhan** gồm 2 bảng:
KhoaKham(**MaKhoa**, TenKhoa)
BenhNhan(**MaBN**, HoTen, DiaChi, SoNgayNV, MaKhoa)
- Sử dụng .NET 5 để viết ứng dụng WPF
- Tạo Solution tên là: Họ tên sinh viên_3 số cuối mã sinh viên, ví dụ: **TranVanAn_123**

Nộp bài: Kiểm tra đảm bảo file nén chứa Solution và file word **câu 2a**. Nộp theo hướng dẫn của giám thị.

Câu 1: Sử dụng WPF thực hiện các yêu cầu sau:

a) (L3. 1đ) Thiết kế giao diện như sau:

The screenshot shows a WPF application window titled "Bài thi kết thúc học phần". Inside the window, there is a form with the following elements:

- Five input fields with labels: "Mã bệnh nhân:", "Họ tên:", "Địa chỉ:", "Số ngày nằm viện:", and "Khoa khám:". The "Khoa khám" field is a dropdown menu.
- A table with six columns: "Mã bệnh nhân", "Họ tên", "Mã khoa", "Địa chỉ", "Số ngày nằm viện", and "Viện phí".
- Four buttons at the bottom: "Thêm", "Sửa", "Xóa", and "Thống kê".

b) (L3. 1đ) Tạo Style và Template thực hiện các yêu cầu sau:

- Dữ liệu nhập vào các TextBox trên Form có font chữ: **Times New Roman**, màu chữ: **Blue**.
- Thiết lập các điều khiển Button có hình Ellip, màu của các button là: **YellowGreen**.

Thêm

Sửa

Xóa

Thống kê

Câu 2: Viết chương trình có áp dụng LinQ và Entity Framework Core (EF) để thực hiện các yêu cầu sau:

a) (L3. 1đ) Tạo model cho cơ sở dữ liệu QLBenhNhan (sử dụng thư viện Microsoft.EntityFrameworkCore.SqlServer và Microsoft.EntityFrameworkCore.Tools phiên bản 5.0.7). Sau đó thêm bảng BacSy(**MaBS**, HoTen, SoDT) vào csdl. Cập nhật các lớp trong model để ánh xạ csdl QLBenhNhan sau khi thêm bảng. Lưu nội dung đã cập nhật trong model ra file word có tên là **câu 2a.docx**

b) (L3. 2đ) Hiển thị các bệnh nhân có số ngày nằm viện ≤ 20 trong DataGridView ngay khi hiển thị cửa sổ. Thông tin gồm: mã bệnh nhân, họ tên, mã khoa, địa chỉ, số ngày nằm viện, viện phí (viện phí=số ngày nằm viện*60000). Dữ liệu được sắp xếp theo số ngày giảm dần.

DataGridView được định dạng như sau:

- Tiêu đề cột: chữ đậm, căn giữa
- Dữ liệu cột thành tiền: căn phải, chữ nghiêng, màu đỏ, có phân cách thành số dạng hàng nghìn, hàng triệu.

c) (L3. 1đ) Thêm 1 bản ghi vào bảng **BenhNhan** khi nhấn nút **Thêm**, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu.

- Xử lý ngoại lệ và kiểm tra dữ liệu người dùng nhập: số ngày nằm viện phải là số nguyên và > 0 .

- Hiển thị lại dữ liệu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGridView.

d) ((L3. 1đ) Sửa thông tin bệnh nhân được chọn trong danh sách khi nhấn nút **Sửa**, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu, không sửa mã bệnh nhân.

- Xử lý ngoại lệ và kiểm tra dữ liệu người dùng nhập: số ngày nằm viện phải là số nguyên và > 0 .

- Hiển thị lại dữ liệu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGridView.

e) (L3. 1đ) Xóa bệnh nhân được chọn trong danh sách khi nhấn nút **Xóa**.

- Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa.

- Hiển thị lại dữ liệu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGridView.

f) (L3. 1đ) Sử dụng **ComboBox** hiển thị tên khoa khám từ bảng **KhoaKham** nhưng khi chọn lấy mã khoa để cập nhật dữ liệu.

g) (L3. 1đ) Khi nhấn nút **Thống kê**: Hiển thị tổng viện phí của từng khoa khám lên DataGridView trên cửa sổ khác, gồm các cột: Mã khoa, tên khoa, tổng viện phí.

Ghi chú: Thí sinh không được sử dụng tài liệu khi thực hiện bài thi kết thúc học phần.

- HẾT-